Phụ lục

DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐÃ HOÀN THÀNH KHÓA ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 805/QĐ-PAS ngày 09 tháng 10 năm 2026
Của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

- Tên khóa đào tạo: Tư vấn xét nghiệm HIV dành cho nhân viên y tế.
- Thời gian: Từ ngày 30/09/2026đến ngày 02/10/2026.
- Địa điểm tổ chức: Viện Pasteur TP.HCM
- Tổng số học viên: 63.
- Số tiết: 24 tiết.

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Đơn vị công tác	Số GCN/CC
1.	NGUYỄN KIM HẰNG	27/03/1997	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02000/B08-PAS
2.	NGUYỄN ANH KIỆT	18/07/1989	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02001/B08-PAS
3.	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	10/08/1989	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02002/B08-PAS
4.	TRƯƠNG THỊ NGỌC HẠNH	20/06/1991	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02003/B08-PAS
5.	NGUYỄN MINH THƯƠNG	15/10/1987	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02004/B08-PAS
6.	NGUYỄN HOÀNG KIM NGỌC	06/10/1991	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02005/B08-PAS
7.	NGUYỄN THỊ HUỲNH TÂM	30/09/1988	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02006/B08-PAS
8.	NGÔ THẾ VINH	03/08/1995	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02007/B08-PAS
9.	HỒ THUỶ TIÊN	19/07/1997	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02008/B08-PAS
10.	NGUYỄN PHÚC NGUYÊN	12/01/1986	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02009/B08-PAS

11.	VŨ THU UYÊN	14/12/2002	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02010/B08-PAS
12.	LÊ THỊ TUYẾT PHƯƠNG	02/12/1989	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02011/B08-PAS
13.	TRƯƠNG BỈNH NAM	22/05/1995	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02012/B08-PAS
14.	PHẠM THỊ TRƯỜNG NGÂN	21/08/1999	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02013/B08-PAS
15.	LÊ THỊ YẾN NHI	02/03/1995	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02014/B08-PAS
16.	NGUYỄN THỊ ÁI TRÂM	27/04/1996	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02015/B08-PAS
17.	NGÔ THỊ MỸ TIÊN	05/11/1990	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02016/B08-PAS
18.	NGUYỄN LONG ĐỨC	01/05/1997	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02017/B08-PAS
19.	PHẠM THỊ THUỲ LINH	23/04/1992	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02018/B08-PAS
20.	HỒ THỊ THANH Ý	28/08/1992	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02019/B08-PAS
21.	NGUYỄN THANH PHONG	02/08/1994	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02020/B08-PAS
22.	NGUYỄN THỊ KIM XUÂN	23/09/1988	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02021/B08-PAS
23.	NGŨ PHAN SỸ ANH THƯ	03/11/1999	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02022/B08-PAS
24.	NGUYỄN TIẾN THỊNH	01/03/1996	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02023/B08-PAS
25.	NGUYỄN VĂN HIẾU	03/12/1996	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02024/B08-PAS

26.	NGUYỄN PHẠM HOÀNG SƠN	11/03/1988	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02025/B08-PAS
27.	ĐINH THỊ THU TRANG	15/08/1991	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02026/B08-PAS
28.	NGUYỄN VĂN NHÂN	02/07/1994	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02027/B08-PAS
29.	TRẦN THỊ MINH THƯ	01/05/1997	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02028/B08-PAS
30.	NGUYỄN VŨ NHƯ THẢO	20/02/1994	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02029/B08-PAS
31.	LÊ NHẬT THẢO	06/09/1993	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02030/B08-PAS
32.	ĐỒNG THỊ THẮM	15/06/1994	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02031/B08-PAS
33.	NGUYỄN ĐỨC MINH QUÂN	22/07/1993	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02032/B08-PAS
34.	NÔNG THỊ HỒNG GẤM	21/03/1996	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02033/B08-PAS
35.	VŨ HÀ MI	06/09/1995	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02034/B08-PAS
36.	NGUYỄN PHƯƠNG MAI	03/10/1992	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02035/B08-PAS
37.	CAO THỊ THANH VY	09/12/1991	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02036/B08-PAS
38.	BÙI KHANG HUY	27/10/1993	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02037/B08-PAS
39.	ĐẶNG QUANG TỊNH	01/11/1994	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02038/B08-PAS
40.	PHẠM CHÍ ĐỨC	16/07/1992	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02039/B08-PAS

41.	NGUYỄN VĂN HỌC	18/10/1975	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02040/B08-PAS
42.	PHẠM PHÚ XUÂN	14/05/2001	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02041/B08-PAS
43.	LÊ NHẬT PHƯƠNG	15/08/1993	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02042/B08-PAS
44.	HOÀNG THỊ LÀN	16/07/1987	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02043/B08-PAS
45.	PHẠM ĐẶNG DUY QUANG	20/01/1994	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02044/B08-PAS
46.	PHẠM HOÀNG QUÂN	04/04/1990	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02045/B08-PAS
47.	TỐNG THỊ THUỲ DƯƠNG	10/10/1996	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02046/B08-PAS
48.	NGUYỄN MINH MẪN	30/08/1981	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02047/B08-PAS
49.	LÊ HOÀNG MỸ	14/05/2002	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02048/B08-PAS
50.	NGUYỄN PHÚC TIẾT HẠNH	12/12/1995	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02049/B08-PAS
51.	NGUYỄN THÂN NGỌC QUYÊN	08/09/1993	BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC	26-02050/B08-PAS
52.	PHẠM THÁI NGÂN HÀ	01/10/1995	BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC	26-02051/B08-PAS
53.	NGUYỄN HẠNH THƯ	21/01/1979	BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC	26-02052/B08-PAS
54.	CAI THỊ THU NGÂN	10/05/1987	BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC	26-02053/B08-PAS
55.	NGUYỄN PHẠM BẢO TRÂN	02/08/1987	BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC	26-02054/B08-PAS
56.	PHẠM THÚY VÂN	30/07/1994	BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC	26-02055/B08-PAS
57.	NGUYỄN LỆ HUYỀN	10/05/1983	PKĐK - TRUNG TÂM Y KHOA KỲ HOÀ	26-02056/B08-PAS
58.	NGUYỄN QUỐC VIỆT	10/02/1987	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA GALANT	26-02057/B08-PAS

59.	PHẠM THỊ ÁNH NGỌC	13/10/1996	6/7 LÊ TRIỆU KIẾT, P. LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG	26-02058/B08-PAS
60.	LÝ THỊ THU THẢO	12/06/1997	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC TRÀ CÚ	26-02059/B08-PAS
61.	TRẦN KHÔI MINH	20/07/2000	563 QUANG TRUNG, PHƯỜNG THÔNG TÂY HỘI, TP. HỒ CHÍ MINH	26-02060/B08-PAS
62.	CAO MINH THẮNG	11/10/1970	VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	26-02061/B08-PAS
63.	MAI THỊ THUỶ	24/12/1997	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG MỸ TÂY	26-02062/B08-PAS